

KẾT LUẬN
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 19/11/2021
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng giáo dục
toàn diện trên địa bàn tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2021 - 2025,
định hướng đến năm 2030

Tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ngày 17/4/2025, sau khi nghe dự thảo Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 19/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 (Nghị quyết số 03-NQ/TU); ý kiến phát biểu của các đại biểu dự Hội nghị, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kết luận như sau:

I- ĐÁNH GIÁ CHUNG

Sau 03 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, Nghệ An được đánh giá là đơn vị tiên phong trong đổi mới giáo dục, khẳng định là tốp đầu của cả nước về chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng giáo dục mũi nhọn. Các mô hình: Trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục học sinh; hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học; trường trung học trọng điểm chất lượng cao; trường mầm non, phổ thông tiên tiến theo xu thế hội nhập quốc tế; trường phổ thông dân tộc bán trú kiểu mới, trường trung học phổ thông thực hiện mô hình trường phổ thông dân tộc bán trú... đã và đang phát huy hiệu quả, tạo chuyển biến rõ rệt trong phát triển toàn diện giáo dục của tỉnh. Đội ngũ nhà giáo đã tích cực tham gia nhiều công trình, dự án nghiên cứu khoa học, được đánh giá xuất sắc và đạt giải cao; tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tăng cao, tham gia hiệu quả phong trào đúc rút sáng kiến trong hoạt động chuyên môn, đổi mới phương pháp giáo dục, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Một số mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết 03-NQ/TU đã hoàn thành như: Tỷ lệ phòng học được xây dựng kiên cố; tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia; số điểm trường, lớp ghép giảm; tỷ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo của giáo viên mầm non; tỷ lệ trường mầm non triển khai chương trình cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học; tỷ lệ lao động qua đào tạo; công tác xóa mù chữ...

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, yếu kém đó là: Nhận thức của một số cán bộ, đảng viên và Nhân dân về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện chưa thật sự đầy đủ, sâu sắc. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức cách mạng, phát triển đảng viên và an ninh trong nhà trường một số địa phương, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức. Công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong quản lý học sinh, bảo đảm môi trường an toàn cho học sinh có lúc, có nơi chưa chặt chẽ. Những điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 tuy đã được quan tâm đầu tư bổ sung, hoàn thiện, nhưng vẫn chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực người học, nhất là năng lực chuyển đổi số. Tỷ lệ giáo viên/lớp ở các cấp học chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, gây khó khăn trong việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và thực hiện các hoạt động tăng cường đối với học sinh; công tác bồi dưỡng đội ngũ gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là về đào tạo, bồi dưỡng trình độ trên chuẩn. Mạng lưới trường lớp vẫn còn nhỏ lẻ, nhiều điểm trường, lớp ghép, nhất là các huyện miền núi, vùng cao; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non, học sinh phổ thông. Một số tiêu chí đề ra đến năm 2025 chưa đạt chỉ tiêu như: Xây dựng 03 trường mầm non; xây dựng 09 trường phổ thông tự chủ chi thường xuyên ở những vùng có điều kiện kinh tế, xã hội thuận lợi; tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp ở bậc tiểu học; 100% giáo viên phổ thông đạt chuẩn trình độ đào tạo; 10% giáo viên tiểu học, 25% giáo viên trung học đạt trên chuẩn trình độ đào tạo; 30% giáo viên ngoại ngữ, tin học đạt chứng chỉ quốc tế...

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém: Một số địa phương chưa thường xuyên ưu tiên tập trung nguồn lực cho giáo dục; công tác lãnh đạo, chỉ đạo một số cấp ủy, chính quyền ở một số địa phương có thời điểm chưa sâu sát. Chỉ đạo quản trị thực hiện các mô hình mới ở các cơ sở giáo dục tại địa phương còn hạn chế; sự phối hợp của các lực lượng tham gia giáo dục chưa chặt chẽ và đồng bộ. Công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tại một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức, chưa đồng bộ phù hợp với lộ trình đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo đúng tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Triển khai thực hiện một số chính sách đặc thù của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân còn chậm, lúng túng trong triển khai mô hình mới trong giáo dục. Một bộ phận giáo viên chưa thích ứng được với yêu cầu đổi mới, đặc biệt là năng lực ngoại ngữ.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo, nhất là Nghị quyết số 36/2021/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Nghệ An; Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Rà soát phát hiện những bất cập trong triển khai thực hiện các chính sách đề tham mưu đề xuất, kiến nghị sửa đổi bổ sung các cơ chế, chính sách, tháo gỡ những điểm nghẽn trong giáo dục và đào tạo. Tiếp tục nghiên cứu đề xuất các cơ chế đặc thù tạo động lực đột phá trong đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, nhất là cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển các trường phổ thông dân tộc bán trú, trường trung học phổ thông thực hiện thí điểm mô hình phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn tỉnh. Đổi mới cơ chế, chính sách khuyến khích các cơ sở giáo dục vùng thuận lợi xây dựng phương án tự chủ tài chính.

3. Thực hiện quy hoạch mạng lưới trường lớp theo hướng đồng bộ, liên thông, tinh gọn, phù hợp với thực tiễn, tiết kiệm nguồn lực đầu tư, gắn với sáp nhập địa bàn hành chính cấp xã và xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp. Giảm các điểm lẻ, lớp ghép ở trường có quy hoạch chưa hợp lý, không đảm bảo các điều kiện cho hoạt động dạy và học. Tập trung các nguồn lực để phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, tạo nền tảng của 3 sự chuyển đổi mang tính cách mạng: chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi thông minh.

Phát triển hệ thống trường mầm non, phổ thông tiên tiến theo xu thế hội nhập quốc tế; các trường chất lượng cao, hình thành các trường năng khiếu để triển khai chương trình khoa học tự nhiên, chương trình Stem. Chủ động trong việc thực hiện thí điểm mô hình các trường công lập tự chủ chỉ thường xuyên ở những vùng có điều kiện kinh tế, xã hội thuận lợi, trường trọng điểm chất lượng cao. Giữ vững và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia mức độ 1, nâng tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

4. Tập trung xây dựng cơ chế chính sách đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp (tin học, tiếng Anh, chuyên môn nghiệp vụ...) ngắn hạn ở nước ngoài; đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục nhằm đáp ứng chuyển đổi số,

đổi mới sáng tạo; đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học theo Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đồng thời chú trọng công tác quản lý, bảo quản, sử dụng đúng mục đích, đảm bảo an toàn, chống xuống cấp các công trình, các trang thiết bị từng lớp học, từng cơ sở giáo dục.

5. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có đủ phẩm chất, năng lực, tâm huyết, trách nhiệm, có tầm nhìn và sáng tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Ưu tiên các nguồn lực để phát triển dịch vụ số, năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý để ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên. Trong đó chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non mới, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện phổ cập mẫu giáo cho trẻ 3 - 4 tuổi; tăng cường công tác quản lý các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, nhất là các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập. Tập trung đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất học sinh phổ thông; chú trọng thực hiện tốt công tác phân luồng và đào tạo nghề cho học sinh sau tốt nghiệp THCS và THPT.

Tiếp tục triển khai thực hiện các mô hình: Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng sống trong các trường học; giáo dục STEM; phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục học sinh; trường phổ thông dân tộc bán trú kiểu mới; trường trọng điểm chất lượng cao; trường tiên tiến theo xu thế hội nhập quốc tế... Cuộc vận động học sinh Nghệ An nói không với điện thoại trong buổi học; chương trình phòng giúp phòng, trường giúp trường, tổ bộ môn giúp tổ bộ môn.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý và hỗ trợ hoạt động của ngành giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Xây dựng hệ thống học liệu mở, thư viện điện tử, mua quyền khai thác dữ liệu khoa học và công nghệ quốc tế phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

8. Phối hợp tốt với gia đình học sinh và các lực lượng xã hội, tăng cường trao đổi, kết nối, chia sẻ thông tin, ra quyết định, đánh giá sự tiến bộ của học sinh; hỗ trợ, giúp đỡ các em học sinh tu dưỡng, rèn luyện tránh xa các tệ nạn và tư vấn để các em vượt qua những khó khăn trong học tập, trong đời sống tâm sinh lý lứa tuổi.

9. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, hình thành phẩm chất con người Việt Nam trong thời đại mới; tiếp tục phát huy, quảng bá những giá trị tốt đẹp của con người, quê hương Xứ Nghệ ra trường quốc tế.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU và Kết luận này.

2. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU và Kết luận này; phối hợp Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tham mưu sơ kết, tổng kết Nghị quyết số 03-NQ/TU theo quy định.

3. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp tục nghiên cứu, rà soát, bổ sung các văn bản tạo cơ sở pháp lý thuận lợi để thực hiện nâng cao giáo dục toàn diện.

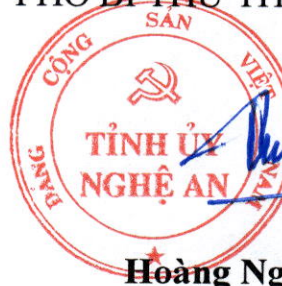
4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu sơ kết, tổng kết Nghị quyết số 03-NQ/TU theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 03-NQ/TU và Kết luận này.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy căn cứ quy định của Đảng, tình hình thực tế tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU và Kết luận này.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (b/c),
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c)
- Các CQ chuyên trách tham mưu, giúp việc TU,
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh,
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- Huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- MTTQ và các tổ chức CT - XH cấp tỉnh
- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh VPTU,
- Phòng TH VPTU (Ý Lan),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Hoàng Nghĩa Hiếu